

KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TIẾNG VIỆT 3

TIẾT 76 : BÀI 20: LUYỆN TẬP: MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ NGƯỜI THÂN

DẤU HAI CHẤM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Kiến thức- Kỹ năng

- Mở rộng vốn từ về người thân.
- Nhận biết dấu hai chấm và tác dụng của dấu hai chấm (báo hiệu phần liệt kê; báo hiệu phần giải thích).
- Cảm nhận được tình cảm gắn bó và sự sẻ chia giữa các thành viên trong gia đình, trong cuộc sống hàng ngày.

2. Năng lực chung.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ; năng lực hợp tác và giải quyết vấn đề.

3. Phẩm chất.

- Biết yêu thương, thấu hiểu và chia sẻ với người thân của mình.
- Biết yêu quý và tôn trọng bạn trong làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Phiếu khăn trải bàn, Phiếu BT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
1. Khởi động (1-2p) - Hát và vận động theo bài hát “Cây gia đình” - Vừa rồi chúng ta đã cùng được hát và vận động theo bài hát “Cây gia đình”. Một bạn cho cô biết trong bài hát vừa rồi có nhắc đến những thành viên nào trong gia đình? -> A đúng rồi! Ông, bà, bố, mẹ chính là người thân của các em đấy. * GTB: Vậy ngoài những người đó ra, người thân của em còn có những ai, chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay “Tiết 76: Luyện tập: Mở rộng vốn từ về người thân. Dấu hai chấm”	- HS hát + vận động - Ông, bà, bố, mẹ. - 2-3H nhắc lại tên đề bài.
2. Luyện tập (30-32p) - GV đưa tranh: Đây là gia đình bạn Tít, chúng ta hãy cùng theo dõi hành trình của nhà bạn nhé! (AI) Chặng 1 cũng chính là BT1/95	
Chặng 1: Bắt côn trùng Bài 1:	- H đọc thầm

- Đọc thầm yêu cầu bài - Đọc to bài 1 - GV gạch chân từ cần lưu ý, yêu cầu HS làm vào PBT. - Vừa rồi cô thấy chúng ta đã làm xong bài 1, bây giờ thực hiện KT lần đọc, chia sẻ bài với bạn. - Em đã được chia sẻ bài với những bạn nào? Nhận xét bài của bạn. - Mời 1 bạn xung phong lên chia sẻ bài làm của mình với cả lớp. - GV nhận xét, chốt đáp án. - Con hiểu câu “Bà nội của tôi là bà ngoại em Đốm” như thế nào? -> Bà nội là người sinh ra bố, bà ngoại là người sinh ra mẹ. Như vậy trong BT1 chúng mình đã tìm được một số từ ngữ chỉ người thân trong gia đình. - Vừa rồi chúng ta đã hoàn thành xong chặng 1: Bắt côn trùng giúp ông bà. Ông bà có lời cảm ơn đến lớp mình. (AI) - Ngoài những từ ngữ vừa tìm được trong BT1 thì còn có rất nhiều những từ ngữ khác nữa. Để tìm hiểu thêm thì chúng mình cùng tham gia chặng 2 nhé! (AI)	- H đọc to - H làm vào PBT - HS chia sẻ - HS nhận xét - Dự kiến chia sẻ: + Đây là bài làm của tớ: Những từ ngữ chỉ người thân là: bà nội, bà ngoại, chị em, 3 từ bà, 3 từ em + Mời các bạn chia sẻ bài với tớ + Vì sao bạn không gạch cả từ “em My, em Chấm” (Bởi vì My và Chấm là tên riêng, đề bài yêu cầu tìm từ ngữ chỉ người thân nên tớ chỉ gạch chân từ em) - H: bà nội là người sinh ra bố của nhân vật “tôi”, bà ngoại là người sinh ra mẹ của em Đốm
Chặng 2: Giúp ông bà quét nhà Bài 2: - Đọc thầm bài 2 - Bài yêu cầu gì? - GV gạch chân, lưu ý HS chỉ “tìm thêm từ ngữ chỉ người thân” mà chưa có ở BT1.	- H đọc thầm - H nêu yêu cầu bài

- Yêu cầu HS TLN4: Thảo luận N4 (4p) sử dụng KT Khăn trải bàn để thực hiện yêu cầu BT2
- Qua quan sát cô nhận thấy lớp mình đã tham gia thảo luận nhóm với tinh thần chủ động và rất tích cực. Cô mời đại diện nhóm một bạn lên chia sẻ kết quả thảo luận của nhóm mình.

-> Qua phần chia sẻ vừa rồi, cô thấy các con đã tìm được rất nhiều từ chỉ người thân trong gia đình bên nội - bên ngoại và hiểu được vai vế của từng người thân trong gia đình.

- Cô có thêm một câu hỏi: Tại sao cả hai bên nội – ngoại đều có từ “bác”
- Cô còn thấy các con tìm được từ “bá”, bá chính là chị ruột của bố/mẹ mình; đây là cách gọi vùng miền có ở một số địa phương. Ngoài ra ở một số nơi, người ta còn gọi vợ của chú là “cô”

-> Như vậy những người thân bên nội là những người họ hàng thuộc về bên bố, còn những người thân bên ngoại là những người họ hàng thuộc về bên mẹ. Đó cũng chính là những người thân của chúng ta. Chúng ta phải biết yêu thương, thấu hiểu và chia sẻ với người thân của mình.

- Các con ạ! Vậy là chúng ta đã vừa hoàn thành xong chặng 2, bạn Tít muốn gửi lời cảm ơn đến lớp mình (AI)

Qua BT1,2 chúng mình đã được mở rộng thêm rất nhiều về từ ngữ chỉ người thân. Và để tiếp tục bài học, chúng mình cùng chuyển sang phần tiếp theo để hiểu tác dụng của Dấu

- H thảo luận nhóm 4

* Dự kiến chia sẻ:

- Tại sao bạn biết “cậu” ở nhóm bên ngoại? (Vì cậu là em của mẹ)
- Mợ là ai? (Mợ là vợ của cậu)
- Tại sao bên nội, bên ngoại để có “chú”? (chú bên nội là em trai của bố, chú bên ngoại là chồng của dì)

- Bởi vì bác đều chỉ anh/chị của bố mẹ mình.

hai chấm	
Chặng 3: Hái cam Bài 3: - Đọc thầm yêu cầu - Đọc to - Suy nghĩ và làm bài 3 vào PBT - Nói cho nhau nghe trong nhóm 2 về bài làm của mình và giải thích vì sao em chọn đáp án đó. (1p) - Chữa: (Chữa bằng đáp án hình thể) -> Chốt đáp án đúng - Vì sao em lại chọn đáp án b? - Vậy hôm nay em được học thêm về tác dụng gì của dấu hai chấm? - Nhắc lại những tác dụng đã được học của dấu hai chấm - Các con ạ! Ngoài 2 tác dụng mà bạn vừa nêu thì dấu hai chấm còn 1 tác dụng khác nữa đấy nhưng cô trò chúng ta sẽ cùng tìm hiểu tác dụng còn lại vào những bài học sau nhé! Hoàn thành BT3 cũng chính là giúp bạn Tít hái xong cam. (AI) - Để khắc sâu hơn về tác dụng của dấu hai chấm, chúng ta cùng tiếp tục bài học nhé!	- H đọc thầm - H đọc nội dung bài 3 - Làm PBT - HS chia sẻ bài - H giờ đáp án - Vì thành phần “hôm nay tôi đi học” giải thích cho “Cảnh vật xung quanh tôi....” - Để báo hiệu phần giải thích - HS nhắc lại 2 tác dụng
Chặng 4: Cho gà ăn Bài 4: - Đọc thầm – đọc to nội dung bài 4 - Yêu cầu HS làm bài vào PBT - Cô thấy các con đã làm xong bài, cô mời 1 bạn chia sẻ bài làm của mình	- H thực hiện - HS làm PBT (GV bao quát lớp) * Dự kiến chia sẻ - Đây là bài làm của tớ: Tớ nổi câu a với “Báo hiệu phần liệt kê”, câu b,c tớ nổi với “Báo hiệu phần giải thích” - Vì sao bạn lại nổi câu a với “Báo hiệu phần liệt kê”? (Vì “nhân tháng Sáu, na tháng Bảy, roi mùa hạ, gương sen mùa thu” là những thứ quả có trong túi vải thô của bà) - Vì sao bạn lại nổi câu b với “Báo hiệu phần

-> GV nhận xét phân chia sẻ bài của học sinh - Qua phần chia sẻ, cô nhận thấy hầu hết các bạn lớp mình đều có bài làm giống bạn. Cô đồng ý với bài làm của các con. -> Chốt: 1 bạn nhắc lại cho cô về tác dụng của dấu hai chấm? Các con hoàn thành xong BT4 cũng chính là đã giúp cho bạn Tít làm xong các công việc giúp đỡ ông bà rồi đấy! Chúng mình cũng quan sát lên màn hình (AI)	giải thích”? (Vì “hoa rụng mà vẫn còn tươi nguyên” là phần giải thích cho “Hoa giấy có một đặc điểm khác với nhiều loài hoa”) - Có ai làm bài giống tớ không? - Vậy các bạn cho tớ hỏi vì sao lại nối câu c với Báo hiệu phân liệt kê? - Còn ai có ý kiến khác không? - Nếu không còn ai có ý kiến khác, em mời cô. - HS nêu
*Mở rộng: - Qua 4 chặng thử thách vừa rồi, em thấy Tít là một người như thế nào? - Đây có phải là một tấm gương tốt mà chúng ta nên học không? - Đúng rồi các con ạ, khi ở nhà chúng ta hãy chủ động giúp đỡ người thân khi thấy cần thiết, thay vì chỉ đợi được yêu cầu và hãy nhớ rằng giúp đỡ không chỉ là làm cho xong công việc, mà còn là cách thể hiện tình yêu thương và sự quan tâm đến những người xung quanh.	- Tít rất ngoan ngoãn vì đã biết giúp đỡ ông bà làm việc nhà. - Có ạ.
3. Củng cố (1-2’) - Tiết học hôm nay em đã học được gì? - Nêu lại tác dụng của dấu hai chấm - Tiết học hôm nay cô thấy lớp mình rất chủ	- Em đã được mở rộng vốn từ về người thân; được biết thêm tác dụng của dấu hai chấm; và được biết cần phải yêu thương, quan tâm đến người thân của mình. - HS nêu

động trong việc làm các nhiệm vụ cô giao và thực hiện các hoạt động học rất nghiêm túc và tích cực. Cô khen lớp mình.	
---	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY